TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Chị **Hà Thị Trung A** - Sinh năm: 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên;

+ Anh **Đặng Ngọc Tr** - Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Trích lục kết hôn số 16, ngày 27/4/2020 của Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên có đủ cơ sở xác định chị Hà Thị Trung A và anh Đặng Ngọc Tr có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên vào ngày 12/5/2014, quan hệ hôn nhân giữa anh Tr và chị A là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Bản tự khai của các đương sự và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/5/2020, anh Tr, chị A cùng xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, hay cãi nhau, nguyên nhân do bất đồng về nhiều mặt trong cuộc sống, vợ chồng không hòa hợp. Nay xét thấy vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh, chị thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân

dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Tr, chị A là thực sự tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được công nhận.

[2] Về con chung: Anh Tr, chị A có một con chung là cháu Đặng Ngọc H - sinh ngày 01/9/2015. Hiện cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường. Vợ chồng thỏa thuận, sau khi ly hôn chị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Không có.

[5] Về lệ phí: Chị A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy anh Tr, chị A thực sự tự nguyện ly hôn; Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; Sự thỏa thuận bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Trung A và anh Đặng Ngọc Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hà Thị Trung A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Ngọc H - sinh ngày 01/9/2015 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị Trung A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000059, ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ. Chị A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPĐ;
- Chi cục THADS TPĐ;
- UBND phường T, TPĐ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu:Văn phòng, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ